|  |  |
| --- | --- |
|  **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH TÂY NINH** Số: 63/2024/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Tây Ninh, ngày 14 tháng 11 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định đơn giá chỉnh lý tài liệu nền giấy trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lưu trữ;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BNV ngày 26 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn phương pháp xác định đơn giá chỉnh lý tài liệu giấy;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2023* *của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2023/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật chỉnh lý tài liệu nền giấy;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 738/TTr-SNV ngày 30 tháng 10 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định đơn giá chỉnh lý tài liệu nền giấy trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện chỉnh lý tài liệu nền giấy trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 2. Đơn giá chỉnh lý tài liệu nền giấy**

Đơn giá chỉnh lý tài liệu nền giấy được tính đối với 01 mét tài liệu ban đầu đưa ra chỉnh lý, bao gồm: đơn giá tiền lương; đơn giá máy móc thiết bị; đơn giá công cụ dụng cụ; đơn giá vật tư, văn phòng phẩm; đơn giá tiêu hao năng lượng; hệ số phức tạp, cụ thể như sau:

1. Đơn giá chỉnh lý tài liệu nền giấy (Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này).

2. Đơn giá chỉnh lý tài liệu nền giấy phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu (Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này).

3. Trường hợp giá máy móc thiết bị; giá công cụ dụng cụ; giá vật tư, văn phòng phẩm; giá tiêu hao năng lượng tại thời điểm áp dụng cao hơn hoặc thấp hơn giá máy móc thiết bị; giá công cụ dụng cụ; giá vật tư, văn phòng phẩm; giá tiêu hao năng lượng quy định tại Quyết định này thì áp dụng theo giá thị trường tại thời điểm đó.

4. Trường hợp mức tiền lương cơ sở theo quy định của Nhà nước chênh lệch so với mức lương cơ sở tại thời điểm áp dụng thì Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh cho phù hợp.

**Điều 3.** **Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 11 năm 2024.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Văn phòng Chính phủ;- Bộ Nội vụ;- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);- Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước;- TT. Tỉnh ủy; - TT. HĐND tỉnh;- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- Như Điều 4;- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;- Các Hội được Nhà nước giao biên chế;- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;- LĐVP; NC;- Lưu: VT, VP UBND tỉnh. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH** |